ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Số: 384 /QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho học viên cao học khóa 43

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 08/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1060/QĐ-ĐHSP ngày 01/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Biên bản xét công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2024 ngày 27/02/2024 của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 121 (một hai một) học viên cao học khóa 43, cụ thể:

- Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)	có 49 (bốn chín) học viên
- Hóa hữu cơ	có 08 (tám) học viên
- Hóa lý thuyết và hóa lý	có 05 (năm) học viên
- Lịch sử Việt Nam	có 04 (bốn) học viên
- Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (chuyên ngành Vật lý)	có 13 (mười ba) học viên
- Phương pháp toán sơ cấp	có 02 (hai) học viên
- Quản lý giáo dục	có 28 (hai tám) học viên
- Quản lý tài nguyên và môi trường	có 01 (một) học viên

- Sinh học thực nghiệm có 02 (hai) học viên
- Tâm lý học có 09 (chín) học viên

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị liên quan và học viên có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Đại học Đà Nẵng (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC HỌC (GIÁO DỤC TIỂU HỌC) ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	17/10/1996	8.3	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Dương Nguyễn Hoài	Châu	29/10/1998	8.1	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Lê Quang	Chiến	01/08/1996	8.9	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Đặng Thị Tâm	Đan	08/11/1995	8.3	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Lê Thị Anh	Đào	30/04/1991	8.2	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
6	Nguyễn Thị	Dục	15/02/1991	8.8	9.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
7	Cao Thị	Dung	17/03/1998	8.4	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
8	Nguyễn Thị Ánh	Dương	30/01/1996	8.4	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
9	Nguyễn Thị Hương	Giang	06/06/1988	8.8	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
10	Trần Thị Hoàn	Giang	17/08/1996	8.4	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
11	Nguyễn Thị	Hà	16/07/1996	8.3	9.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
12	Phan Thị	Hiền	15/11/1990	8.2	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
13	Nguyễn Thị Ngọc	Hiệp	25/08/1997	8.2	9.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
14	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	02/01/1998	8.4	9.1	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
15	Phan Thị	Kiều	10/04/1988	8.5	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
16	Trương Thị	Liễu	02/06/1998	8.4	9.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
17	Nguyễn Hồng	Linh	05/07/1981	8.5	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
18	Phan Thị Thùy	Linh	08/08/1998	8.3	9.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
19	Lê Quang Trần Khánh	Linh	18/03/1997	8.7	9.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
20	Trần Thị Ngọc	Linh	21/10/1994	8.5	9.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
21	Nguyễn Thị Thảo	Ly	09/03/1996	8.2	9.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
22	Võ Thị Trà	My	26/12/1996	8.3	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
23	Nguyễn Thị	My	10/10/1995	8.2	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
24	Phí Thị	Nết	29/12/1983	8.4	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
25	Trần Thị	Nga	19/09/1996	8.4	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

26	Nguyễn Thị Kim	Ngân	17/08/1992	8.6	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
27	Ngô Đặng Kim	Ngọc	18/03/1989	8.3	9.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
28	Đặng Thị Anh	Ngọc	22/09/1996	8.2	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
29	Lâm Bích	Ngọc	20/09/1997	8.2	9.1	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
30	Hà Khánh	Ngọc	04/01/1995	8.6	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
31	Huỳnh Trí	Nhân	19/09/1998	8.5	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
32	Nguyễn Quỳnh	Như	12/11/1997	8.6	9.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
33	Hà Thị	Ni	13/11/1984	8.6	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
34	Huỳnh Thị	Quý	20/06/1986	8.6	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
35	Võ Hồng	Thắm	01/01/1995	8.3	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
36	Ngô Thị Bích	Thanh	15/09/1997	8.2	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
37	Nguyễn Thị Ái	Thiện	28/10/1991	8.5	9.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
38	Nguyễn Thị	Thoa	24/02/1996	8.3	9.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
39	Lê Hồng	Thuy	01/10/1996	8.3	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
40	Trần Thị Thu	Thủy	04/10/1991	8.4	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
41	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	22/09/1997	8.3	9.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
42	Trần Thị Quỳnh	Trâm	18/03/1985	8.7	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
43	Phạm Thị Kiều	Trinh	15/06/1986	8.6	9.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
44	Nguyễn Thị Út	Trinh	10/01/1996	8.4	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
45	Huỳnh Thị Ánh	Trúc	30/09/1991	8.3	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
46	Đặng Thị	Vân	12/05/1992	8.4	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
47	Nguyễn Thị Tường	Vi	03/10/1997	8.3	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
48	Nguyễn Thị Thu	Yên	27/02/1996	8.3	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
49	Trần Thị Hoàng	Yến	28/05/1998	8.3	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 49 (bốn chín) học viên

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HÓA HỮU CƠ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Keomanyvong	Khamphay	26/07/1994	7.5	8.4	3483/QĐ-ĐHĐN, 13/10/2021
2	Nguyễn Thị Thùy	Linh	06/09/1979	8.3	8.1	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Đỗ Thị Hải	Linh	06/01/1983	8.2	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Võ Thị Thảo	My	24/02/1996	8.1	8,4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Nguyễn Thị Thu	Mỹ	31/07/1983	7.9	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
6	Thượng Thị Kim	Phượng	12/12/1997	8.4	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
7	Lê Thị Vân	Thủy	19/10/1983	8.9	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
8	Cao Thị	Thủy	15/02/1982	8.1	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 08 (tám) học viên

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH HÓA LÝ THUYẾT VÀ HÓA LÝ ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Dương Thị Mỹ	Lệ	07/10/1996	8.6	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Ngô Thị Xuân	Luyên	28/10/1982	7.6	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Lê Thị Lan	Nhung	02/08/1995	8.6	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Trương Thị	Tài	14/03/1995	8.0	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Nguyễn Thanh	Thảo	21/08/1993	7.9	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 05 (năm) học viên

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LỊCH SỬ VIỆT NAM ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Tự	Biện	20/01/1990	8.2	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Trần Thị Kim	Dung	04/02/1978	8.1	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Hoàng Kim	Thành	17/01/1993	8.5	8.9	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Lê Huỳnh Diễm	Trang	04/06/1996	8.6	9.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 04 (bốn) học viên./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN (CHUYÊN NGÀNH VẬT LÝ) ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 884 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lê Thị Ngọc	Anh	20/08/1985	8.9	9.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	05/01/1996	8.7	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Nguyễn Thị Ngọc	Hiệp	23/09/1996	8.9	9.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Châu Thị Thanh	Hoài	27/02/1981	8.7	9.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Trần Hồng	Minh	17/05/1997	8.3	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
6	Đỗ Thị Phương	Nam	05/08/1993	8.2	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
7	Trần Thị Bích	Quý	29/12/1984	8.9	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
8	Trần Thị Kim	Tân	08/09/1996	8.6	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
9	Trương Hữu	Thái	14/06/1998	8.5	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
10	Đặng Thị Mỹ	Hà	02/09/1995	8.4	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
11	Lý Thị	Nha	29/01/1987	8.5	8.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
12	Nguyễn Hồng	Phong	29/10/1992	8.4	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
13	Mai Thị	Thuận	24/12/1987	8.5	9.1	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 13 (mười ba) học viên./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH PHƯƠNG PHÁP TOÁN SƠ CẤP ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Phan Thị Minh	Nguyệt	27/09/1997	8.2	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Trương Thị	Phượng	30/11/1996	8.3	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 02 (hai) học viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Phạm Ngọc	An	08/10/1975	8.5	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Thạch Cảnh	Bê	17/06/1980	8.0	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Mai Xuân	Dung	01/07/1980	8.2	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Huỳnh Thị Thanh	Dung	02/04/1976	8.3	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Phạm Văn	Hùng	15/04/1987	8.0	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
6	Đặng Văn	Khán	02/09/1984	8.0	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
7	Nguyễn Đình	Phúc	19/01/1976	7.9	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
8	Tôn Long	Phương	07/05/1982	7.8	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
9	Nguyễn Văn	Sanh	15/03/1970	7.7	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
10	Đinh Xuân	Sỹ	03/05/1985	7.9	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
11	Nguyễn Văn	Thành	20/10/1972	8.0	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
12	Huỳnh Thị Bích	Thảo	20/11/1983	8.0	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
13	Nguyễn Thị Phương	Thảo	16/10/1979	8.0	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
14	Nguyễn Trung	Tín	10/02/1982	8.2	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
15	Nguyễn Trọng	Vỹ	01/05/1978	7.9	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
16	Nguyễn Văn	Đức	28/02/1981	8.0	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
17	Võ Thị Kim	Dung	20/10/1974	8.1	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
18	Hoàng Văn	Hải	01/10/1980	8.1	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
19	Vũ Thị	Hằng	18/06/1977	8.3	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
20	Lê Đình	Huy	18/01/1984	7.8	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

21	Bùi Thanh	Lâm	22/08/1987	8.1	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
22	Phạm Quang	Long	30/12/1975	8.0	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
23	Hồ Văn	Nguyên	20/07/1980	7.9	8.8	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
24	Trần Lê Ánh	Nguyệt	07/03/1981	8.0	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
25	Đoàn Thị	Nhẫn	16/06/1980	8.3	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
26	Trịnh Văn	Uy	08/03/1977	7.9	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
27	Nguyễn Trọng	Vinh	25/08/1975	7.9	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
28	Đinh Thị Hải	Yến	16/01/1983	7.9	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 28 (hai tám) học viên

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Hoài Như Ý	30/01/1998	8.7	9.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 01 (một) học viên./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH SINH HỌC THỰC NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Lodjana	Antany	01/08/1979	8.2	8.5	3788/QĐ-ĐHĐN, 08/11/2021
2	Trần Thị Tường	Vy	18/10/1999	8.3	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 02 (hai) học viên

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH TÂM LÝ HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số 384 /QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm TBC học tập	Điểm bảo vệ luận văn	Quyết định trúng tuyển số, ngày tháng năm
1	Nguyễn Thị	Anh	20/07/1979	8.3	8.4	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
2	Nguyễn Thị Bích	Duyên	04/02/1991	8.5	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
3	Lê Văn	Hiền	22/01/1998	8.5	9.0	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
4	Trương Thị	Kim	28/05/1978	8.3	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
5	Huỳnh Thị	Liễu	22/03/1998	8.6	8.2	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
6	Võ Thị	Loan	05/04/1990	8.1	8.7	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
7	Nông Thị Hương	Lý	16/04/1989	8.7	8.6	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
8	Nguyễn Anh	Thư	10/06/1992	8.2	8.5	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021
9	Đỗ Trọng Hoàng	Yến	21/10/1984	7.6	8.3	3435/QĐ-ĐHĐN, 11/10/2021

Ấn định danh sách này có 09 (chín) học viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TS. Phan Đức Tuấn